

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG TƯ<sup>1</sup>**

**Hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên lọc hoá dầu Bình Sơn**

Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2013, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 177/2013/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2013.

*Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng;*

---

<sup>1</sup> Văn bản này được hợp nhất từ 02 Thông tư sau:

Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2013;

Thông tư số 177/2013/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2013.

Văn bản hợp nhất này không thay thế 02 Thông tư nêu trên.

Căn cứ Quyết định số 952/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế tài chính của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên lọc hoá dầu Bình Sơn;

Căn cứ Quyết định số 138/QĐ-TTg ngày 11 tháng 01 năm 2013 sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quyết định số 952/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2012 về một số cơ chế tài chính của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn;

Căn cứ ý kiến tham gia của Bộ Công thương tại công văn số 10498/BCT-TCNL ngày 01 tháng 11 năm 2012;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện chính sách thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hoá dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên lọc hoá dầu Bình Sơn như sau.<sup>2</sup>

## **Điều 1. Đối tượng thu điều tiết và người nộp khoản thu điều tiết**

1. Đối tượng thu điều tiết là xăng, dầu, LPG (sau đây gọi chung là sản phẩm lọc dầu) và sản phẩm hoá dầu do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành

---

<sup>2</sup> Thông tư số 177/2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng;

Căn cứ Quyết định số 952/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế tài chính của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên lọc hoá dầu Bình Sơn;

Căn cứ Quyết định số 2286/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quyết định số 952/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2012 về một số cơ chế tài chính của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01/03/2013 hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hoá dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên lọc hoá dầu Bình Sơn như sau: "

viên lọc hoá dầu Bình Sơn (Công ty Bình Sơn) sản xuất, chế biến để tiêu thụ trong nước.

2. Công ty Bình Sơn là đơn vị có trách nhiệm kê khai, nộp khoản thu điều tiết quy định tại Điều này vào ngân sách nhà nước khi tiêu thụ trong nước sản phẩm lọc dầu và sản phẩm hoá dầu.

### **Điều 2. Đối tượng và hồ sơ xác định không thu điều tiết**

1. Sản phẩm lọc dầu, sản phẩm hoá dầu do Công ty Bình Sơn trực tiếp hoặc uỷ thác xuất khẩu.

2. Sản phẩm lọc dầu, sản phẩm hoá dầu do Công ty Bình Sơn bán cho Thương nhân đầu mối theo quy định tại Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng và các doanh nghiệp khác được phép mua sản phẩm lọc dầu, sản phẩm hoá dầu từ Công ty Bình Sơn để xuất khẩu theo quy định của pháp luật.

3. Chứng từ làm căn cứ xác định không thu điều tiết đối với các trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này gồm:

- Bản phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Bộ Công thương) về việc cho phép xuất khẩu các sản phẩm lọc dầu, hoá dầu (nếu có).

- Hợp đồng xuất khẩu; hợp đồng uỷ thác xuất khẩu đối với trường hợp uỷ thác xuất khẩu; hợp đồng xuất khẩu của các thương nhân đầu mối và doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều này được ký với công ty nước ngoài (trường hợp xuất khẩu qua thương nhân đầu mối và doanh nghiệp được phép mua sản phẩm lọc dầu, sản phẩm hoá dầu từ Công ty Bình Sơn để xuất khẩu theo quy định của pháp luật).

- Chứng từ thanh toán tiền hàng hoá xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật.

- Tờ khai hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu.

Đối với trường hợp Công ty Bình Sơn không trực tiếp xuất khẩu thì *hàng tháng*<sup>3</sup> các thương nhân đầu mối và doanh nghiệp được phép mua sản phẩm lọc dầu, sản phẩm hoá dầu từ Công ty Bình Sơn để xuất khẩu theo quy định của pháp luật có trách nhiệm sao gửi cho Công ty Bình Sơn bản sao các chứng từ nêu tại khoản này để theo dõi, quản lý khi kê khai tạm nộp khoản thu điều tiết.

### **Điều 3. Căn cứ tính thu điều tiết**

1. Căn cứ tính số thu điều tiết khi tiêu thụ trong nước sản phẩm lọc dầu và sản phẩm hoá dầu quy định tại Điều 1 Thông tư này của Công ty Bình Sơn là

<sup>3</sup> Cụm từ "hàng quý" được sửa đổi bởi cụm từ "hàng tháng" theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 177/2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2013.

sản lượng các sản phẩm lọc dầu và sản phẩm hoá dầu tiêu thụ thực tế hàng tháng<sup>4</sup>, giá tính thu điều tiết và tỷ lệ thu điều tiết.

a) Sản lượng các sản phẩm lọc dầu và sản phẩm hoá dầu tiêu thụ thực tế hàng tháng<sup>5</sup> là tổng sản lượng tiêu thụ từng sản phẩm thực tế trong tháng<sup>6</sup>.

b) Giá tính thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và sản phẩm hoá dầu xuất bán được xác định theo giá bán thực tế tại thời điểm tiêu thụ của Công ty Bình Sơn, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế bảo vệ môi trường, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế nhập khẩu và các khoản thuế, phí phải nộp ngân sách nhà nước (nếu có).

c) Tỷ lệ thu điều tiết là chênh lệch giữa mức thuế suất thuế nhập khẩu của các sản phẩm lọc dầu và sản phẩm hoá dầu quy định tại thời điểm tiêu thụ trừ (-) mức giá trị ưu đãi tính trong giá bán đối với: xăng, dầu là 7%, LPG là 5% và sản phẩm hoá dầu là 3%.

d) Số thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu, sản phẩm hoá dầu tiêu thụ trong nước của từng tháng<sup>7</sup> được xác định bằng tổng số thu điều tiết của từng lần xuất bán sản phẩm thực tế trong tháng<sup>8</sup>.

Trong đó số thu điều tiết của từng lần xuất bán sản phẩm lọc dầu hoặc sản phẩm hoá dầu bằng (=) sản lượng các sản phẩm lọc dầu hoặc sản phẩm hoá dầu tiêu thụ thực tế tại từng lần xuất bán nhân (x) với giá tính thu điều tiết của từng lần xuất bán tương ứng nhân (x) với tỷ lệ thu điều tiết tại thời điểm xuất bán sản phẩm.

2. Trường hợp mức thuế nhập khẩu sản phẩm lọc dầu, sản phẩm hoá dầu do Nhà nước quy định tại thời điểm tiêu thụ sản phẩm lọc dầu và sản phẩm hoá dầu thấp hơn mức giá trị ưu đãi tính trong giá bán quy định cho các sản phẩm lọc dầu, sản phẩm hoá dầu (7% đối với xăng, dầu, 5% đối với LPG và 3% đối với sản phẩm hoá dầu) thì Tập đoàn Dầu khí Việt Nam thanh toán phần chênh

<sup>4</sup> Cụm từ "hàng quý" được sửa đổi bởi cụm từ "hàng tháng" theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 177/2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2013.

<sup>5</sup> Cụm từ "hàng quý" được sửa đổi bởi cụm từ "hàng tháng" theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 177/2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2013.

<sup>6</sup> Cụm từ "trong quý" được sửa đổi bởi cụm từ "trong tháng" theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 177/2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2013.

<sup>7</sup> Cụm từ "từng quý" được sửa đổi bởi cụm từ "từng tháng" theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 177/2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2013.

<sup>8</sup> Cụm từ "trong quý" được sửa đổi bởi cụm từ "trong tháng" theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 177/2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2013.

lệch giữa mức giá trị ưu đãi với mức thuế nhập khẩu cho Công ty Bình Sơn và hạch toán vào lợi nhuận trước thuế của Tập đoàn.

#### **Điều 4. Đồng tiền nộp khoản thu điều tiết**

Đồng tiền nộp khoản thu điều tiết là Đồng Việt Nam.

#### **Điều 5. Điều tiết và hạch toán ngân sách**

1. Khoản thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và sản phẩm hoá dầu theo quy định tại Thông tư này là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, được điều tiết 100% cho ngân sách trung ương.

2. Khi nộp khoản thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và sản phẩm hoá dầu theo quy định tại Thông tư này, Công ty Bình Sơn hạch toán vào Chương 121, mục 4900 tiểu mục 4908.

#### **Điều 6. Hạch toán kế toán**

Khoản thu điều tiết phải nộp ngân sách nhà nước khi tiêu thụ sản phẩm lọc dầu và sản phẩm hoá dầu do Công ty Bình Sơn sản xuất, chế biến bán ra theo quy định tại Thông tư này là khoản chi được trừ khi xác định thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ tính thuế.

Kế toán các nghiệp vụ cụ thể Công ty Bình Sơn thực hiện như sau:

+ Khi xác định số phải nộp ngân sách nhà nước đối với khoản thu điều tiết, ghi:

Nợ Tài khoản 632 - Giá vốn hàng bán

Có Tài khoản 3339 - Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác

+ Khi nộp tiền vào ngân sách nhà nước ghi:

Nợ Tài khoản 3339 - Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác

Có Tài khoản 112 - Tiền gửi ngân hàng

#### **Điều 7. kê khai, thu nộp, quyết toán khoản thu điều tiết**

1.<sup>9</sup> Định kỳ hàng tháng, Công ty Bình Sơn có nghĩa vụ tự kê khai, nộp vào ngân sách nhà nước khoản thu điều tiết cho cơ quan thuế theo mẫu tờ khai khoản thu điều tiết số 01A ban hành kèm theo Thông tư này và bảng kê hóa đơn hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu khoản thu điều tiết mẫu số 02A ban hành kèm theo Thông tư số 24/2013/TT-BTC.

<sup>9</sup> Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 177/2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2013.

2.<sup>10</sup> Hàng năm, Công ty Bình Sơn có nghĩa vụ thực hiện việc quyết toán thu, nộp khoản thu điều tiết với cơ quan thuế theo mẫu tờ khai quyết toán khoản thu điều tiết số 01B ban hành kèm theo Thông tư số 24/2013/TT-BTC và bảng kê hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ bán ra, chịu khoản thu điều tiết mẫu số 02B ban hành kèm theo Thông tư này.

3.<sup>11</sup> Thời hạn kê khai, nộp vào ngân sách nhà nước khoản thu điều tiết hàng tháng thực hiện như quy định về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt hiện hành.

Thời hạn khai, nộp quyết toán năm thực hiện như quy định về thời hạn quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

4. Trường hợp sản phẩm đã xuất bán theo giá không có thu điều tiết để xuất khẩu nhưng không xuất khẩu trong quý thì trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về số hàng không xuất khẩu, thương nhân đầu mối và doanh nghiệp được phép mua sản phẩm lọc dầu, sản phẩm hoá dầu từ Công ty Bình Sơn để xuất khẩu theo quy định của pháp luật có trách nhiệm thông báo cho Công ty Bình Sơn kèm theo bản xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (Bộ Công thương) về số hàng không xuất khẩu này để Công ty Bình Sơn khai nộp bổ sung khoản thu điều tiết tương ứng với số hàng đó.

Các thương nhân đầu mối và doanh nghiệp được phép mua sản phẩm lọc dầu, sản phẩm hoá dầu từ Công ty Bình Sơn để xuất khẩu theo quy định của pháp luật có trách nhiệm thanh toán với Công ty Bình Sơn theo giá mua của sản phẩm tiêu thụ nội địa để Công ty Bình Sơn khai nộp bổ sung khoản thu điều tiết cho số hàng hoá không xuất khẩu. Công ty Bình Sơn nộp bổ sung khoản thu điều tiết cho số hàng không xuất khẩu chậm nhất vào quý tiếp theo quý nhận được thông báo từ các thương nhân đầu mối và doanh nghiệp được phép mua sản phẩm lọc dầu, sản phẩm hoá dầu từ Công ty Bình Sơn để xuất khẩu.

<sup>10</sup> Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 177/2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2013.

<sup>11</sup> Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 177/2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2013.

## **Điều 8. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành<sup>12</sup>**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và áp dụng từ năm tài chính 2012 đến hết năm tài chính 2018. Riêng việc thanh toán phần chênh lệch giữa mức giá trị ưu đãi với mức thuế nhập khẩu cho Công ty Bình Sơn quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này được thực hiện từ năm 2013 trở đi.

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2012 đến ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, trường hợp Công ty Bình Sơn đã thực hiện xuất bán sản phẩm lọc dầu và sản phẩm hoá dầu, đã thực hiện khai nộp khoản thu điều tiết vào ngân sách nhà nước khác với hướng dẫn tại Thông tư này thì Công ty Bình Sơn khai điều chỉnh lại theo hướng dẫn tại Thông tư này khi thực hiện quyết toán khoản thu điều tiết năm 2012. Không áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này trong năm tài chính 2012.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị Công ty Bình Sơn, Tập đoàn dầu khí Việt Nam và các đơn vị liên quan phản ánh về Bộ Tài chính để được hướng dẫn giải quyết kịp thời.

### **BỘ TÀI CHÍNH**

Số: 03 /VBHN-BTC

### **XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2015

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TƯỚNG**



#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Công TTĐT của Bộ Tài chính (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCT(PC, DNL) (5b).

<sup>12</sup> Điều 2 của Thông tư số 177/2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2013 quy định như sau:

#### **"Điều 2. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định số 2286/QĐ-TTg ngày 26/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực.

Kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2013 đến ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, trường hợp Công ty Bình Sơn đã thực hiện xuất bán sản phẩm lọc dầu và sản phẩm hoá dầu, đã thực hiện khai, nộp khoản thu điều tiết vào ngân sách nhà nước khác với hướng dẫn tại Thông tư này thì Công ty Bình Sơn khai điều chỉnh và nộp theo hướng dẫn tại Thông tư này.

2. Các nội dung khác không hướng dẫn tại Thông tư này tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01/3/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty Lọc hoá dầu Bình Sơn.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị Công ty Bình Sơn, Tập đoàn dầu khí Việt Nam và các đơn vị liên quan phản ánh về Bộ Tài chính để được hướng dẫn giải quyết kịp thời./."

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI KHOẢN THU ĐIỀU TIẾT**  
 (Dành cho người nộp khoản thu khai)

[01] Kỳ tính thu: Quý.... Năm .....

[02] Lần đầu  [03] Bổ sung lần thứ

[04] Tên người nộp khoản thu

[05] Mã số thuế:

[06] Địa chỉ: .....

[07] Quận/huyện: ..... [08] tỉnh/thành phố: .....

[09] Điện thoại: ..... [10] Fax: ..... [11] Email: .....

Đơn vị: đồng Việt Nam

| STT       | Chi tiêu   |                          |
|-----------|--|--------------------------|
| <b>A</b>  | <b>Tổng giá trị sản lượng tiêu thụ trong kỳ</b>                          | [12] = [13] + [17]       |
| <b>I</b>  | <b>Tiêu thụ trong nước</b>   | [13] = [14]+[15] + [16]  |
| 1         | Sản phẩm lọc dầu (chưa bao gồm LPG)<br>(Chi tiết từng sản phẩm xuất bán) | [14]                     |
|           | <b>Trong đó: Giá trị chịu thu điều tiết</b>                              |                          |
|           | Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm.....         |                          |
|           | Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm.....         |                          |
|           | .....  |                          |
| 2         | Sản phẩm LPG<br>(tương tự như sản phẩm lọc dầu nêu trên)                 | [15]                     |
| 3         | Sản phẩm hoá dầu<br>(tương tự như sản phẩm lọc dầu nêu trên)             | [16]                     |
| <b>II</b> | <b>Xuất khẩu</b>   | [17] = [18]+ [19] + [20] |
| 1         | Sản phẩm lọc dầu (chưa bao gồm LPG)                                      | [18]                     |
| 2         | Sản phẩm LPG   | [19]                     |
| 3         | Sản phẩm hoá dầu   | [20]                     |
| <b>B</b>  | <b>Tỷ lệ điều tiết (%)</b>   | [21]                     |
| 1         | Tỷ lệ điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu (%):                            | [22]                     |
|           | Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm.....         |                          |
|           | Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm.....         |                          |



| STT      | Chỉ tiêu   |                           |
|----------|--|---------------------------|
| 2        | Tỷ lệ điều tiết đối với sản phẩm LPG (%)<br>Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm.....<br>Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm.....     | [23]                      |
| 3        | Tỷ lệ điều tiết đối với sản phẩm hoá dầu (%)<br>Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm.....<br>Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm..... | [24]                      |
| <b>C</b> | <b>Tổng số thu điều tiết sản phẩm tiêu thụ trong kỳ</b>  | [25] = [26] + [27] + [28] |
| 1        | Sản phẩm lọc dầu (chưa bao gồm LPG)  | [26]                      |
| 2        | Sản phẩm LPG   | [27]                      |
| 3        | Sản phẩm hoá dầu   | [28]                      |

**Ghi chú:** chỉ tiêu “từ ngày ... đến ngày ....” được tính theo ngày hiệu lực của Thông tư số ..... về thuế suất thuế nhập khẩu các sản phẩm lọc dầu, sản phẩm hoá dầu.

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

....., ngày..... tháng..... năm.....

**NGƯỜI NỘP KHOẢN THU hoặc  
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP KHOẢN THU**  
Ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên và chức vụ)

**Nơi gửi Tờ khai:**

- Cơ quan thuế:
- Địa chỉ:

**Cơ quan thuế nhận Tờ khai:**

- Ngày nhận:
- Người nhận (ký, ghi rõ họ tên, chức danh)

**Ghi chú:** Tờ khai này được lập thành 2 bản: 01 bản gửi cơ quan thuế, 01 bản lưu tại Công ty thực hiện kê khai nộp khoản thu điều tiết



| STT      | Chỉ tiêu   |                           |
|----------|--|---------------------------|
| 1        | Tỷ lệ điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu (%):                    | [22]                      |
|          | Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm..... |                           |
|          | Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm..... |                           |
|          | .....  |                           |
| 2        | Tỷ lệ điều tiết đối với sản phẩm LPG (%)                         | [23]                      |
|          | Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm..... |                           |
|          | Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm..... |                           |
|          | .....  |                           |
| 3        | Tỷ lệ điều tiết đối với sản phẩm hoá dầu (%)                     | [24]                      |
|          | Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm..... |                           |
|          | Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm..... |                           |
|          |  |                           |
| <b>C</b> | <b>Tổng số thu điều tiết sản phẩm tiêu thụ trong kỳ</b>          | [25] = [26] + [27] + [28] |
| 1        | Sản phẩm lọc dầu (chưa bao gồm LPG)                              | [26]                      |
| 2        | Sản phẩm LPG   | [27]                      |
| 3        | Sản phẩm hoá dầu   | [28]                      |

**Ghi chú:** chỉ tiêu “từ ngày ... đến ngày ...” được tính theo ngày hiệu lực của Thông tư số ... về thuế suất thuế nhập khẩu các sản phẩm lọc dầu, sản phẩm hoá dầu.

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

....., ngày..... tháng..... năm.....  
**NGƯỜI NỘP KHOẢN THU hoặc**  
**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP KHOẢN THU**  
 Ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên và chức vụ)

- Nơi gửi Tờ khai:**
- Cơ quan thuế:
  - Địa chỉ:
- Cơ quan thuế nhận Tờ khai:**
- Ngày nhận:
  - Người nhận (ký, ghi rõ họ tên, chức danh)

**Ghi chú:** Tờ khai này được lập thành 2 bản: 01 bản gửi cơ quan thuế, 01 bản lưu tại Công ty thực hiện kê khai nộp khoản thu điều tiết



|          |  |                           |
|----------|--|---------------------------|
| 3        | Sản phẩm hoá dầu   | [20]                      |
| <b>B</b> | <b>Tỷ lệ điều tiết (%)</b>   | [21]                      |
| 1        | Tỷ lệ điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu (%):                          | [22]                      |
|          | <i>Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm....</i> |                           |
|          | <i>Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm....</i> |                           |
|          | .....  |                           |
| 2        | Tỷ lệ điều tiết đối với sản phẩm LPG (%)                               | [23]                      |
|          | <i>Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm....</i> |                           |
|          | <i>Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm....</i> |                           |
| 3        | Tỷ lệ điều tiết đối với sản phẩm hoá dầu (%)                           | [24]                      |
|          | <i>Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm....</i> |                           |
|          | <i>Từ ngày .... tháng .... năm....đến ngày .... tháng .... năm....</i> |                           |
| <b>C</b> | <b>Tổng số thu điều tiết sản phẩm tiêu thụ trong kỳ</b>                | [25] = [26] + [27] + [28] |
| 1        | Sản phẩm lọc dầu (chưa bao gồm LPG)                                    | [26]                      |
| 2        | Sản phẩm LPG   | [27]                      |
| 3        | Sản phẩm hoá dầu   | [28]                      |

Ngoài các Phụ lục của tờ khai này, chúng tôi gửi kèm theo các tài liệu sau:

|   |  |  |
|---|--|--|
| 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |

Tôi cam đoan là các số liệu kê khai này là đúng và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã kê khai./

.....ngày.....tháng.....năm.....

**NGƯỜI NỘP KHOẢN THU hoặc  
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP  
KHOẢN THU**

Ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên và chức vụ)

**BẢNG KÊ HOẠ ĐƠN HÀNG HOÁ, DỊCH VỤ BÁN RA CHIU KHOẢN THU ĐIỀU TIẾT**  
(Kèm theo Tờ khai khoản thu điều tiết mẫu số 01A)  
Kỳ tính thu: quý..... năm .....

Người nộp khoản thu: Công ty TNHH Nhà nước MTV lọc hóa dầu Bình Sơn  
Mã số thuế:

Đơn vị nộp: *đăng Việt Nam*

| STT                         | Mã đơn hàng hàng |         |                            | Tên khách hàng                       | Tên hàng hoá, dịch vụ | Số lượng | Đơn vị tính | Thuế suất thuế GTGT | Đơn vị tính thuế BVMT | Thuế suất thuế BVMT | Đơn vị tính thuế TTĐB (không có thuế GTGT, BVMT) | Thuế suất thuế TTĐB | Đơn vị tính thuế NK (không có thuế GTGT, BVMT, TTĐB) | Tỷ suất thuế NK | Tỷ lệ điều tiết | Số thuế theo mức thuế NK hiện hành | Số thuế theo tỷ lệ điều tiết phải nộp trong kỳ |
|-----------------------------|------------------|---------|----------------------------|--------------------------------------|-----------------------|----------|-------------|---------------------|-----------------------|---------------------|--|---------------------|--|-----------------|-----------------|------------------------------------|--|
|                             | Ký hiệu          | Số      | Ngày, tháng, năm phát hành |                                      |                       |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |
| (01)                        | (02)             | (03)    | (04)                       | (05)                                 | (06)                  | (07)     | (08)        | (09)                | (10)                  | (11)                | (12)   | (13)                | (14)   | (15)            | (16)            | (17)                               | (18)   |
| <b>I</b>                    |                  |         |                            |                                      |                       |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |
| <b>Sản phẩm lọc dầu</b>     |                  |         |                            |                                      |                       |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |
| 1                           | MU2009K          | 0131781 | 02/02/2010                 | Tổng Công ty Dầu Việt Nam - PV Oil   | Xăng A92              |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |
| 2                           | MU2009K          | 0131782 | 02/02/2010                 | Tổng Công ty Dầu Việt Nam - PV Oil   | Dầu DO                |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |
| 3                           | MU2009K          | 0131783 | 02/02/2010                 | Tổng Công ty Dầu Việt Nam - PV Oil   | Dầu HJ                |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |
| 4                           | MU2009K          | 0131784 | 02/02/2010                 | Tổng Công ty Dầu Việt Nam - PV Oil   | Dầu K0                |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |
| 5                           | MU2009K          | 0131785 | 02/02/2010                 | Tổng Công ty Dầu Việt Nam - PV Oil   | Xăng A95              |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |
| <b>II</b>                   |                  |         |                            |                                      |                       |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |
| <b>Sản phẩm LPG</b>         |                  |         |                            |                                      |                       |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |
| 1                           | MU2009K          | 0131790 | 02/02/2010                 | Công ty số phân tích thành khí hóa H | LPG                   |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |
| <b>III</b>                  |                  |         |                            |                                      |                       |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |
| <b>Sản phẩm hóa dầu</b>     |                  |         |                            |                                      |                       |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |
| 1                           | MU2009K          | 0131793 | 02/02/2010                 | Tổng Công ty Dầu Việt Nam - PV Oil   | Polypolyester         |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |
| <b>Tổng cộng(0+II+III):</b> |                  |         |                            |                                      |                       |          |             |                     |                       |                     |  |                     |  |                 |                 |                                    |  |

Quảng Ngãi, ngày .. tháng .. năm ..  
**NGƯỜI NỘP KHOẢN THU hoặc**  
**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP KHOẢN THU**

Mẫu số: 02B  
 (Ban hành kèm theo Thông tư  
 số 24/2013/TT-BTC ngày  
 01/03/2013 của Bộ Tài  
 chính)

**BẢNG KẾ HOẠCH ĐƠN HÀNG HOÀ, DỊCH VỤ BÁN RA CHỤP KHOẢN THU ĐẾU TIẾT**  
 (Kèm theo Tờ khai Quyết toán khoản thu đều cuối năm số 02B)  
 Kỳ tính thu năm: \_\_\_\_\_

Người nộp khoản thu: Công ty TNHH NHA nước MTV tại khu phố Bình Sơn  
 MĐ số thuế: \_\_\_\_\_

Đơn vị tiền: đồng Việt Nam

| STT                       | Mã đơn hàng |         |                            | Tên khách hàng                                   | Tên hàng hoá, dịch vụ | Số lượng | Doanh thu chưa có thuế GTGT | Thuế suất thuế GTGT | Doanh thu chưa có thuế bảo vệ môi trường | Thuế suất thuế bảo hộ | Doanh thu chưa có thuế | Thuế suất thuế TTĐB | Doanh thu có thuế NK (không có thuế GTGT, | Tỷ suất thuế NK | Tỷ lệ điều tiết | Số thu theo mức thuế NK hiện | Số thu theo tỷ lệ điều tiết phải nộp |
|---------------------------|-------------|---------|----------------------------|--|-----------------------|----------|-----------------------------|---------------------|--|-----------------------|------------------------|---------------------|---|-----------------|-----------------|------------------------------|--------------------------------------|
|                           | Kí hiệu     | Số      | Ngày, tháng, năm phát hành |  |                       |          |                             |                     |  |                       |                        |                     |   |                 |                 |                              |                                      |
| (01)                      | (02)        | (03)    | (04)                       | (05)   | (06)                  | (07)     | (08)                        | (09)                | (10)                                     | (11)                  | (12)                   | (13)                | (14)                                      | (15)            | (16)            | (17)                         | (18)                                 |
| <b>A Sản phẩm tự sản</b>  |             |         |                            |  |                       |          |                             |                     |  |                       |                        |                     |   |                 |                 |                              |                                      |
| 1                         | NL/2000N    | 0111781 | 02/02/2010                 | Tổng Công ty Dầu Việt Nam - PV Oil               | Xăng A92              |          |                             |                     |  |                       |                        |                     |   |                 |                 |                              |                                      |
| 2                         | NL/2000N    | 0111782 | 02/02/2010                 | Tổng Công ty Dầu Việt Nam - PV Oil               | Đầu Đò 0.8150L        |          |                             |                     |  |                       |                        |                     |   |                 |                 |                              |                                      |
| 3                         | NL/2000N    | 0111783 | 02/02/2010                 | Tổng Công ty Dầu Việt Nam - PV Oil               | Đầu FO                |          |                             |                     |  |                       |                        |                     |   |                 |                 |                              |                                      |
| 4                         | NL/2000N    | 0111784 | 02/02/2010                 | Tổng Công ty Dầu Việt Nam - PV Oil               | Đầu KO                |          |                             |                     |  |                       |                        |                     |   |                 |                 |                              |                                      |
| 5                         | NL/2000N    | 0111785 | 02/02/2010                 | Tổng Công ty Dầu Việt Nam - PV Oil               | Xăng A95              |          |                             |                     |  |                       |                        |                     |   |                 |                 |                              |                                      |
| <b>B Sản phẩm LPG</b>     |             |         |                            |  |                       |          |                             |                     |  |                       |                        |                     |   |                 |                 |                              |                                      |
| 1                         | NL/2000N    | 0111790 | 03/02/2010                 | Công ty có phần vốn được tài trợ đang kinh doanh | LPG                   |          |                             |                     |  |                       |                        |                     |   |                 |                 |                              |                                      |
| <b>C Sản phẩm hóa dầu</b> |             |         |                            |  |                       |          |                             |                     |  |                       |                        |                     |   |                 |                 |                              |                                      |
| 1                         | NL/2000N    | 0111791 | 02/02/2010                 | Tổng Công ty Dầu Việt Nam - PV Oil               | Polystyrene           |          |                             |                     |  |                       |                        |                     |   |                 |                 |                              |                                      |
| <b>Tổng cộng(18-18):</b>  |             |         |                            |  |                       |          |                             | <b>0</b>            | <b>0</b>                                 | <b>0</b>              | <b>0</b>               | <b>0</b>            | <b>0</b>                                  | <b>0</b>        | <b>0</b>        | <b>0</b>                     | <b>0</b>                             |

Quảng Ngãi, ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_  
 NGƯỜI NỘP KHOẢN THU: \_\_\_\_\_  
 BÀI DIỄN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP KHOẢN THU: \_\_\_\_\_

Mẫu số 02B<sup>14</sup>

(Ban hành kèm theo Thông tư số 177/2013/TT-BTC ngày 29/11/2013 của Bộ Tài chính)

**BẢNG KÊ HÓA ĐƠN HÀNG HÓA, DỊCH VỤ BÁN RA CHỊU KHOẢN THU ĐIỀU TIẾT**

(Kèm theo Tờ khai Quyết toán khoản thu điều tiết mẫu số 01B)

Kỳ tính thu: năm.....

Người nộp khoản thu: **Công ty TNHH Nhà nước MTV lọc hóa dầu Bình Sơn**

Mã số thuế:

Đơn vị tiền: đồng Việt Nam

| STT | Hóa đơn bán hàng |     |                            | Tên hàng hóa, dịch vụ | Số lượng | Doanh thu chưa có thuế GTGT | Thuế suất thuế GTGT | Doanh thu chưa có thuế BVMT | Mức thuế thuế BVMT | Doanh thu chưa có thuế TTĐB (không có thuế GTGT) | Thuế suất thuế TTĐB | Doanh thu có thuế NK (không có thuế GTGT, TTĐB) | Tỷ suất thuế NK | Tỷ lệ điều tiết | Số thu theo mức thuế NK hiện hành | Số thu theo tỷ lệ điều tiết phải nộp trong kỳ |      |
|-----|------------------|-----|----------------------------|-----------------------|----------|-----------------------------|---------------------|-----------------------------|--------------------|--|---------------------|---|-----------------|-----------------|-----------------------------------|---|------|
|     | Ký hiệu          | Số  | Ngày, tháng, năm phát hành |                       |          |                             |                     |                             |                    |  |                     |   |                 |                 |                                   |   |      |
| (1) | (2)              | (3) | (4)                        | (5)                   | (6)      | (7)                         | (8)                 | (9)                         | (10)               | (11)   | (12)                | (13)  | (14)            | (15)            | (16)                              | (17)  | (18) |
| 1   | Sản phẩm lọc dầu |     |                            |                       |          |                             |                     |                             |                    |  |                     |   |                 |                 |                                   |   |      |
| 1   |                  |     |                            |                       |          |                             |                     |                             |                    |  |                     |   |                 |                 |                                   |   |      |
| 2   |                  |     |                            |                       |          |                             |                     |                             |                    |  |                     |   |                 |                 |                                   |   |      |
| 3   |                  |     |                            |                       |          |                             |                     |                             |                    |  |                     |   |                 |                 |                                   |   |      |

<sup>14</sup> Mẫu này được bổ sung theo quy định tại Phụ lục của Thông tư số 177/2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thu điều tiết đối với sản phẩm lọc dầu và hóa dầu tiêu thụ trong nước của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Lọc hoá dầu Bình Sơn, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2013.



|                                  |                         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|----------------------------------|-------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
| 4                                |                         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5                                |                         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                  | ...                     |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                  | ...                     |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>II</b>                        | <b>Sản phẩm LPG</b>     |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                  |                         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>III</b>                       | <b>Sản phẩm hóa dầu</b> |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                  |                         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                  | ...                     |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                  | ...                     |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>Tổng cộng (I + II + III):</b> |                         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*Quảng Ngãi, ngày ... tháng ... năm ...*

**NGƯỜI NỘP KHOẢN THU hoặc  
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP KHOẢN THU**